

HỌC VIỆN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA HỒ CHÍ MINH

NGUYỄN THỊ HOÀI THANH

SỨC MẠNH MỀM VĂN HÓA
TRONG PHÁT TRIỂN KINH TẾ DU LỊCH
Ở MIỀN NÚI PHÍA BẮC VIỆT NAM HIỆN NAY

TÓM TẮT LUẬN ÁN TIẾN SĨ
NGÀNH CHỦ NGHĨA DUY VẬT BIỆN CHỨNG VÀ DUY VẬT LỊCH SỬ

HÀ NỘI - 2024

**Công trình được hoàn thành tại
Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh**

**Người hướng dẫn khoa học: 1. GS.TS. Trần Văn Phòng
2. TS. Lê Thị Hạnh**

Phản biện 1: PGS.TS. Nguyễn Tài Đông
Viện Hàm lâm Khoa học xã hội Việt Nam

Phản biện 2: PGS.TS. Nguyễn Minh Hoàn
Học viện Báo chí và Tuyên truyền

Phản biện 3: PGS.TS. Nguyễn Anh Tuấn
Trường Đại học Khoa học xã hội và Nhân văn

**Luận án được bảo vệ trước Hội đồng chấm luận án cấp học viện
hợp tại Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh**

Vào hồi 8 giờ 30 ngày 26 tháng 02 năm 2024

**Có thể tìm hiểu luận án tại: Thư viện Quốc Gia
và Thư viện Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh**

MỞ ĐẦU

1. Tính cấp thiết của đề tài nghiên cứu

Trong bối cảnh toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế hiện nay, bên cạnh việc phát huy sức mạnh tổng hợp từ các nguồn lực kinh tế, tài nguyên thiên nhiên, quốc phòng an ninh... thì nguồn lực văn hóa cũng đang được nhiều quốc gia chú trọng và coi đó là “sức mạnh mềm” quan trọng, có vai trò và ý nghĩa quyết định trong chiến lược phát triển nhằm củng cố vị thế, hình ảnh và tầm ảnh hưởng của các quốc gia.

Như nhiều quốc gia - dân tộc khác, Việt Nam cũng có nền văn hóa của riêng mình. Văn hóa Việt Nam - như cố Thủ tướng Phạm Văn Đồng nhấn mạnh - là sợi chỉ đỏ xuyên suốt toàn bộ lịch sử của dân tộc Việt Nam, làm nên sức sống mãnh liệt, giúp cộng đồng dân tộc Việt Nam vượt qua biết bao sóng gió và thác ghềnh tưởng chừng không thể vượt qua được, để không ngừng phát triển và lớn mạnh, viết nên những trang sử lạ lùng bởi tính kiên cường trong hoạn nạn, bởi khí phách hào hùng trong giữ nước và dựng nước; “chất văn hóa... là tinh hoa của dân tộc, của quý nhất mà ngày nay mọi người Việt Nam chúng ta tự hào là người thừa kế và phát triển. Lịch sử hàng nghìn năm dựng nước và giữ nước của dân tộc cũng như những thành tựu trong công cuộc đổi mới ở nước ta đã khẳng định vị thế và vai trò quan trọng của văn hóa đối với sự phát triển quốc gia. Vai trò của văn hóa không chỉ giới hạn tầm vóc của mình trong chiều sâu những giá trị tinh thần mà còn là nguồn nội lực, sức mạnh nội sinh cho phát triển của đất nước, trong đó có phát triển kinh tế du lịch. Sức mạnh mềm văn hóa là nền tảng cho du lịch khai thác, phát triển; ngược lại, thông qua du lịch sẽ giúp lan tỏa, quảng bá sức mạnh mềm văn hóa. Đó là mối quan hệ biện chứng có tác động qua lại, ảnh hưởng lẫn nhau. Nguồn lực văn hóa kết hợp với chiến lược, bối cảnh và phương thức thực hiện phù hợp thông qua hoạt động của các chủ thể sẽ tạo thành sức mạnh mềm văn hóa trong phát triển kinh tế du lịch hiện nay. Đại hội XIII khẳng định: “Khẩn trương triển khai phát triển có trọng tâm, trọng điểm ngành công nghiệp văn hóa và dịch vụ văn hóa trên cơ sở xác định và phát huy sức mạnh mềm của văn hóa Việt Nam, vận dụng có hiệu quả các giá trị, tinh hoa và thành tựu mới của văn hóa, khoa học, kỹ thuật, công nghệ của thế giới, gắn phát triển văn hóa với phát triển du lịch, đưa du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn, đồng thời bảo vệ, gìn giữ tài nguyên văn hóa cho các thế hệ mai sau”.

Việt Nam là quốc gia đa dân tộc, đa dạng trong văn hóa. Mỗi dân tộc, mỗi khu vực trên lãnh thổ Việt Nam đều có bản sắc văn hóa riêng, tạo nên vẻ đẹp và sức mạnh tiềm ẩn của con người và của văn hóa Việt Nam. Văn hóa là nền tảng

cho du lịch khai thác, phát triển; và ngược lại, thông qua du lịch sẽ giúp lan tỏa, quảng bá các giá trị văn hóa. Đó là mối quan hệ biện chứng, gắn kết vô cùng chặt chẽ, có tác động qua lại, ảnh hưởng lẫn nhau. Nguồn lực văn hóa kết hợp với chiến lược, bối cảnh và phương thức thực hiện phù hợp thông qua hoạt động của các chủ thể sẽ tạo thành sức mạnh mềm của văn hóa trong phát triển kinh tế du lịch hiện nay.

Khu vực miền núi phía Bắc là địa bàn có vị trí chiến lược đặc biệt quan trọng về chính trị, kinh tế - xã hội, môi trường sinh thái, an ninh, quốc phòng của cả nước. Đây là vùng có nhiều di sản văn hóa đặc sắc, là “mỏ vàng” văn hoá để phát triển du lịch. Bản sắc văn hóa của đồng bào các dân tộc thiểu số nơi đây vô cùng phong phú, đa dạng về các sắc thái biểu hiện thông qua các giá trị văn hóa vật thể và văn hóa phi vật thể. Những dấu ấn của bản sắc văn hóa hiện hình trong nếp sống, trang phục, lễ hội, trong ẩm thực, cách ứng xử, giao tiếp hàng ngày, v.v.. của các đồng bào dân tộc, là tài sản quý báu tạo nên sức mạnh mềm văn hoá trong phát triển kinh tế du lịch của vùng.

Trong giai đoạn hiện nay, các nguồn lực văn hóa này ở khu vực miền núi phía Bắc đã và đang chịu những ảnh hưởng nhất định theo các chiều hướng khác nhau cùng với sự phát triển của thời đại mới. Thời gian qua, kinh tế du lịch miền núi phía Bắc đã có những bước phát triển nhanh cùng với cả nước, góp phần thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng tiến bộ, tạo nhiều cơ hội việc làm và thu nhập cho người lao động, bảo đảm an sinh xã hội, v.v.. Tuy nhiên, việc phát huy sức mạnh mềm văn hoá cho phát triển kinh tế du lịch ở khu vực miền núi phía Bắc trong bối cảnh hội nhập quốc tế vẫn còn tồn tại những hạn chế nhất định, chưa đáp ứng được yêu cầu, ảnh hưởng không nhỏ đến sự phát triển kinh tế - xã hội ở khu vực miền núi phía Bắc nói riêng và của cả nước nói chung. Vấn đề đặt ra hiện nay là làm thế nào để văn hoá phát huy được nguồn lực, tiềm năng để đưa vào khai thác hiệu quả hơn, từ đó phát huy được vai trò và sức mạnh mềm trong phát triển kinh tế du lịch. Điều này đòi hỏi việc xây dựng một lộ trình thích hợp và sự đầu tư chiều sâu về mặt nhận thức, nội dung và phương thức thực hiện.

Xuất phát từ nhu cầu phát triển kinh tế du lịch mang tính bền vững, từ nhu cầu bảo tồn, phát huy các giá trị đặc sắc của văn hóa khu vực miền núi phía Bắc, đặc biệt là phát huy sức mạnh mềm văn hoá trong phát triển kinh tế du lịch, đã có một số công trình nghiên cứu tiếp cận dưới nhiều góc độ khác nhau, nhưng cho đến nay tiếp cận nghiên cứu từ góc độ triết học vẫn chưa có nhiều nghiên cứu chuyên sâu bàn về vấn đề này. Xuất phát từ những vấn đề lý luận và thực tiễn

trên, nghiên cứu sinh chọn chủ đề ***Sức mạnh mềm văn hóa trong phát triển kinh tế du lịch ở miền núi phía Bắc Việt Nam hiện nay*** làm đề tài cho luận án tiến sĩ triết học của mình.

2. Mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu

2.1. Mục đích nghiên cứu

Trên cơ sở làm rõ một số vấn đề lý luận chung về sức mạnh mềm văn hóa và phân tích thực trạng phát huy sức mạnh mềm văn hoá trong phát triển kinh tế du lịch ở các tỉnh khu vực miền núi phía Bắc Việt Nam hiện nay, luận án đề xuất một số giải pháp chủ yếu phát huy hiệu quả sức mạnh mềm văn hoá trong phát triển kinh tế du lịch ở khu vực này.

2.2. Nhiệm vụ nghiên cứu

Để đạt được mục đích trên, luận án sẽ giải quyết những nhiệm vụ cụ thể sau:

Một là, nghiên cứu tổng quan những vấn đề liên quan đến đề tài luận án.

Hai là, hệ thống hóa và luận giải những vấn đề lý luận liên quan đến đề tài.

Ba là, phân tích, đánh giá thực trạng phát huy sức mạnh mềm văn hoá trong phát triển kinh tế du lịch ở các tỉnh khu vực miền núi phía Bắc Việt Nam hiện nay và những vấn đề đặt ra từ thực trạng này.

Bốn là, đề xuất một số giải pháp chủ yếu nhằm phát huy có hiệu quả sức mạnh mềm văn hoá trong phát triển kinh tế du lịch ở các tỉnh khu vực miền núi phía Bắc Việt Nam thời gian tới.

3. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu

3.1. Đối tượng nghiên cứu

Luận án tập trung nghiên cứu những vấn đề về phát huy sức mạnh mềm văn hoá trong phát triển kinh tế du lịch ở khu vực miền núi phía Bắc Việt Nam hiện nay.

3.2. Phạm vi nghiên cứu

- *Về nội dung*: Luận án tập trung nghiên cứu sức mạnh mềm văn hoá trong phát triển kinh tế du lịch ở khu vực miền núi phía Bắc, dưới lát cắt triết học luận án tiếp cận về phương diện vị trí, vai trò sức mạnh mềm văn hoá trong phát triển kinh tế du lịch ở khu vực miền núi phía Bắc trong thời kỳ đổi mới, khi Việt Nam đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa, phát triển kinh tế thị trường và hội nhập quốc tế.

- *Về không gian*: Trong phạm vi luận án, nghiên cứu sinh tiếp cận không gian khu vực miền núi phía Bắc theo Quyết định số 495/QĐ-TTg ngày 20/04/2022 của Thủ tướng chính phủ về *Phê duyệt nhiệm vụ lập quy hoạch Vùng trung du và miền núi phía Bắc thời kỳ 2021 - 2030 tầm nhìn đến năm 2050* bao gồm

14 tỉnh: Lạng Sơn, Cao Bằng, Hà Giang, Lào Cai, Lai Châu, Điện Biên, Sơn La, Thái Nguyên, Bắc Giang, Bắc Cạn, Tuyên Quang, Phú Thọ, Yên Bái, Hòa Bình.

- *Về thời gian*: Thời gian nghiên cứu của luận án từ khi Đảng thực hiện đường lối Đổi Mới (1986) đến 2022 ở Việt Nam, trong đó đặc biệt là sau khi Việt Nam thực hiện đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa, phát triển kinh tế thị trường và hội nhập quốc tế.

4. Cơ sở lý luận, phương pháp nghiên cứu

4.1. Cơ sở lý luận

- Luận án được thực hiện trên cơ sở lý luận của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, các quan điểm, đường lối của Đảng Cộng sản Việt Nam và chính sách của nhà nước về vấn đề sức mạnh mềm văn hóa, kinh tế du lịch.

4.2. Phương pháp nghiên cứu

- Luận án được thực hiện trên cơ sở vận dụng phương pháp luận của chủ nghĩa duy vật biện chứng và chủ nghĩa duy vật lịch sử; kết hợp với các phương pháp nghiên cứu cụ thể như:

Luận án sử dụng phương pháp thu thập, xử lý dữ liệu và đánh giá số liệu có liên quan của các tài liệu, công trình được công bố của các học giả ở trong và ngoài nước; dùng phương pháp lịch sử kết hợp với phương pháp logic để đánh giá tổng quan tình hình liên quan đến đề tài luận án.

Phương pháp khái quát hoá, hệ thống hoá, so sánh, trừu tượng hoá được sử dụng để làm rõ một số khái niệm liên quan đến đề tài; đồng thời sử dụng khái quát hoá, so sánh, phân tích văn bản và nghiên cứu giá trị để luận giải, nhận định làm rõ nội dung cơ bản về sức mạnh mềm văn hoá trong phát triển kinh tế du lịch ở miền núi phía Bắc Việt Nam hiện nay.

Luận án sử dụng phương pháp phân tích tổng hợp, tổng kết thực tiễn, so sánh, thống kê để nhận định, đánh giá thực trạng và chỉ rõ những vấn đề đặt ra liên quan đến sức mạnh mềm văn hoá trong phát triển kinh tế du lịch ở khu vực miền núi phía Bắc Việt Nam hiện nay.

Luận án sử dụng tổng hợp các phương pháp như: tổng kết thực tiễn, phân tích, tổng hợp, khái quát hoá, so sánh để luận giải các nhân tố tác động, đề ra giải pháp phát huy sức mạnh mềm văn hoá trong phát triển kinh tế du lịch ở khu vực miền núi phía Bắc Việt Nam hiện nay.

- Nguồn tài liệu nghiên cứu: Nguồn tài liệu thứ cấp được sử dụng, tổng hợp, phân tích trong luận án chủ yếu là các tài liệu đã được công bố trên sách, báo, tạp chí, các công trình nghiên cứu trong và ngoài nước; tài liệu của các cơ quan quản lý trên địa bàn các tỉnh khu vực miền núi phía Bắc.

5. Ý nghĩa khoa học và đóng góp của luận án

Về phương diện khoa học:

- Luận án góp phần làm rõ những nội dung lý luận về vấn đề sức mạnh mềm văn hoá trong phát triển kinh tế du lịch ở khu vực miền núi phía Bắc Việt Nam.

- Luận án góp phần khảo sát thực trạng sức mạnh mềm văn hoá trong phát triển kinh tế du lịch ở khu vực miền núi phía Bắc Việt Nam thời gian qua (trong thời kỳ đổi mới, khi Việt Nam đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa, phát triển kinh tế thị trường và hội nhập quốc tế) và những vấn đề đặt ra.

- Luận án đề xuất một số giải pháp chủ yếu phát huy hiệu quả sức mạnh mềm văn hoá trong phát triển kinh tế du lịch ở khu vực miền núi phía Bắc Việt Nam hiện nay.

Về phương diện thực tiễn:

Về mặt thực tiễn, luận án có thể được dùng làm tài liệu tham khảo phục vụ cho nghiên cứu khoa học và hoạt động thực tiễn trong nghiên cứu về văn hoá, vị trí sức mạnh mềm văn hoá trong phát triển kinh tế du lịch ở khu vực miền núi phía Bắc Việt Nam. Những đề xuất của luận án có ý nghĩa nhất định trong việc hoạch định chính sách, chế định pháp luật nhằm bảo tồn, gìn giữ những di sản văn hoá và phát huy sức mạnh mềm của những giá trị di sản văn hoá ấy trong phát triển kinh tế du lịch ở miền núi phía Bắc Việt Nam hiện nay.

Đóng góp mới của luận án:

Kết quả nghiên cứu của luận án góp phần cung cấp luận cứ khoa học để các tỉnh khu vực miền núi phía Bắc có những định hướng, giải pháp nhằm phát huy sức mạnh mềm văn hoá trong phát triển kinh tế du lịch ở giai đoạn hiện nay.

6. Kết cấu của luận án

Phù hợp với mục đích và nhiệm vụ đã nêu trên, ngoài phần mở đầu, kết luận, danh mục công trình khoa học của nghiên cứu sinh có liên quan đến luận án, danh mục tài liệu tham khảo và phụ lục, luận án có kết cấu gồm 4 chương.

Chương 1: Tổng quan những công trình nghiên cứu liên quan đến đề tài luận án.

Chương 2: Sức mạnh mềm văn hóa trong phát triển kinh tế du lịch ở miền núi phía Bắc Việt Nam hiện nay - Một số vấn đề lý luận.

Chương 3: Phát huy sức mạnh mềm văn hóa trong phát triển kinh tế du lịch ở miền núi phía Bắc Việt Nam hiện nay - Thực trạng và vấn đề đặt ra.

Chương 4: Giải pháp phát huy sức mạnh mềm văn hóa trong phát triển kinh tế du lịch ở miền núi phía Bắc Việt Nam hiện nay.

Chương 1

TỔNG QUAN NHỮNG CÔNG TRÌNH NGHIÊN CỨU LIÊN QUAN ĐẾN ĐỀ TÀI LUẬN ÁN

1.1. CÁC CÔNG TRÌNH NGHIÊN CỨU LIÊN QUAN ĐẾN NHỮNG VẤN ĐỀ LÝ LUẬN CỦA ĐỀ TÀI LUẬN ÁN

Luận án đã tổng quan các nhóm công trình nghiên cứu trong nước và nước ngoài có liên quan đến vấn đề lý luận về sức mạnh mềm văn hóa trong phát triển kinh tế du lịch. Các nhóm công trình nghiên cứu dưới dạng đề tài khoa học; sách chuyên khảo, tham khảo; luận án tiến sĩ; bài báo khoa học có liên quan đến đề tài luận án, có đóng góp lớn về mặt khoa học.

1.2. CÁC CÔNG TRÌNH ĐỀ CẬP ĐẾN DU LỊCH VÀ THỰC TRẠNG SỨC MẠNH MỀM VĂN HÓA TRONG PHÁT TRIỂN KINH TẾ DU LỊCH

Luận án đã tổng quan các nhóm công trình nghiên cứu trong nước và nước ngoài có liên quan đến vấn đề du lịch và thực trạng sức mạnh mềm văn hóa trong phát triển kinh tế du lịch. Các nhóm công trình nghiên cứu dưới dạng đề tài khoa học; sách chuyên khảo, tham khảo; luận án tiến sĩ; bài báo khoa học có liên quan đến đề tài luận án, có đóng góp lớn về mặt khoa học.

1.3. CÁC CÔNG TRÌNH LIÊN QUAN ĐẾN GIẢI PHÁP PHÁT HUY SỨC MẠNH MỀM VĂN HÓA TRONG PHÁT TRIỂN KINH TẾ DU LỊCH

Luận án đã tổng quan các nhóm công trình nghiên cứu trong nước và nước ngoài có liên quan đến vấn đề về giải pháp phát huy sức mạnh mềm văn hóa trong phát triển kinh tế du lịch. Các nhóm công trình nghiên cứu dưới dạng đề tài khoa học; sách chuyên khảo, tham khảo; luận án tiến sĩ; bài báo khoa học có liên quan đến đề tài luận án, có đóng góp lớn về mặt khoa học.

1.4. KHÁI QUÁT GIÁ TRỊ CÁC CÔNG TRÌNH KHOA HỌC ĐÃ TỔNG QUAN VÀ NHỮNG VẤN ĐỀ ĐẶT RA CẦN TIẾP TỤC NGHIÊN CỨU

1.4.1. Khái quát giá trị các công trình khoa học liên quan đến luận án đã tổng quan

Có thể khái quát những nội dung nghiên cứu và giá trị của những công trình khoa học đã được tổng quan ở các khía cạnh cơ bản sau:

Thứ nhất, quá trình tổng quan cơ sở lý luận sức mạnh mềm văn hóa đã cho thấy, đây là vấn đề mà hầu hết các quốc gia trên thế giới đều quan tâm. Từ nhiều góc nhìn và cách tiếp cận khác nhau, các công trình nghiên cứu đã hình thành hệ thống lý luận sức mạnh mềm văn hóa bao gồm nội hàm khái niệm, nguồn lực, cấu trúc, vai trò, v.v.. Đây là căn cứ quan trọng để nghiên cứu sinh xác định được những nội dung lý luận về sức mạnh mềm văn hóa theo mục đích và phạm vi nghiên cứu của luận án.

Thứ hai, các công trình được tổng quan đã góp phần làm rõ thực trạng phát huy sức mạnh mềm văn hoá, thực trạng phát triển kinh tế du lịch. Các công trình nghiên cứu đều có điểm chung là khẳng định vai trò, tầm quan trọng của sức mạnh mềm văn hoá trong phát triển kinh tế du lịch, phát triển kinh tế - xã hội của các quốc gia; kinh tế du lịch là một trong những ngành xuất khẩu lớn nhất và có mức tăng trưởng nhanh nhất. Kết quả của các công trình nghiên cứu đã cung cấp cách nhìn tổng thể về quá trình phát triển kinh tế du lịch ở một số vùng và quốc gia có điều kiện tương đồng và khác biệt so với khu vực miền núi phía Bắc. Đồng thời, những công trình này đã rút ra những bài học kinh nghiệm về phát triển kinh tế du lịch một cách toàn diện, cả mặt thành công cũng như chưa thành công. Đây thực sự là nguồn tư liệu hữu ích để luận án kế thừa.

Thứ ba, các công trình nghiên cứu được tổng quan đã đề xuất một số giải pháp chủ yếu nhằm tiếp tục phát huy sức mạnh mềm văn hoá, phát triển kinh tế du lịch gắn với phát huy sức mạnh mềm văn hoá trên những phương diện nhất định.

Các công trình khoa học được tổng quan đã có những ý nghĩa nhất định đối với các nội dung liên quan đến phát huy sức mạnh mềm văn hoá, phát triển kinh tế du lịch. Tuy nhiên, hầu hết các công trình liên quan đến sức mạnh mềm văn hoá chủ yếu trình bày các lý luận chung trên phạm vi thế giới và ở Việt Nam, chưa có công trình nào nghiên cứu về mối tương quan giữa sức mạnh mềm văn hoá và phát triển kinh tế du lịch. Đối với khu vực miền núi phía Bắc, các công trình có đề cập đến trong các nghiên cứu, nhưng chủ yếu khai thác ở phương diện văn hóa, chưa có công trình nào nghiên cứu có tính hệ thống dưới góc độ triết học đề cập đến sức mạnh mềm văn hoá trong phát triển kinh tế du lịch ở khu vực miền núi phía Bắc.

1.4.2. Những vấn đề đặt ra mà luận án cần tiếp tục nghiên cứu

Các công trình khoa học được tổng quan là những nghiên cứu có giá trị tham khảo về mặt lý luận và thực tiễn. Tuy nhiên, tác giả nhận thấy, các công trình vẫn còn có những khoảng trống bỏ ngỏ nhất định do cách tiếp cận khác nhau mà luận án cần tiếp tục nghiên cứu, đó là:

Một là, làm rõ một số vấn đề lý luận về phát huy sức mạnh mềm văn hoá trong phát triển kinh tế du lịch ở miền núi phía Bắc hiện nay qua việc làm rõ quan niệm về sức mạnh mềm văn hoá, kinh tế du lịch, nội dung sức mạnh mềm văn hoá và vai trò sức mạnh mềm văn hoá trong phát triển kinh tế du lịch ở miền núi phía Bắc và những nhân tố tác động đến phát huy sức mạnh mềm văn hoá trong phát triển kinh tế du lịch ở miền núi phía Bắc hiện nay.

Hai là, phân tích làm rõ thực trạng sức mạnh mềm văn hoá trong phát triển kinh tế du lịch ở miền núi phía Bắc, thể hiện ở những thành tựu và hạn chế dựa trên các nội dung: Thực trạng sức mạnh mềm văn hóa trong phát triển kinh tế du lịch cộng đồng; Thực trạng sức mạnh mềm văn hóa trong phát triển du lịch sinh thái, tham quan di tích; Thực trạng sức mạnh mềm văn hóa trong phát triển du lịch chăm sóc sức khoẻ, ẩm thực. Trên cơ sở phân tích thực trạng, chỉ ra những thành tựu, hạn chế, nêu bật những vấn đề đặt ra hiện nay cần phải giải quyết.

Ba là, trên cơ sở lý luận, thực tiễn nghiên cứu và phân tích thực trạng sức mạnh mềm văn hoá trong phát triển kinh tế du lịch cùng với những vấn đề đặt ra, luận án đề xuất các giải pháp chủ yếu phát huy hiệu quả sức mạnh mềm văn hoá trong phát triển kinh tế du lịch ở khu vực miền núi phía Bắc hiện nay.

Nghiên cứu lý luận và thực trạng sức mạnh mềm văn hoá trong phát triển kinh tế du lịch, từ đó đề xuất những giải pháp nhằm phát huy hiệu quả sức mạnh mềm văn hoá trong phát triển kinh tế du lịch ở miền núi phía Bắc Việt Nam hiện nay là việc làm có ý nghĩa rất quan trọng để phát triển du lịch thành ngành kinh tế mũi nhọn, tạo sức bật góp phần phát triển kinh tế - xã hội bền vững. Những khoảng trống về mặt lý luận cũng như tầm quan trọng của vấn đề nghiên cứu trong bối cảnh mới hiện nay đã thôi thúc tác giả lựa chọn vấn đề “Sức mạnh mềm văn hoá trong phát triển kinh tế du lịch ở miền núi phía Bắc Việt Nam hiện nay” làm đề tài nghiên cứu của luận án. Các công trình được tổng quan ở chương 1 đã cung cấp những chất liệu quan trọng để trên cơ sở đó tác giả hệ thống hóa, tổng hợp, phân tích các vấn đề ở các chương tiếp theo của luận án.

Chương 2

SỨC MẠNH MỀM VĂN HÓA TRONG PHÁT TRIỂN KINH TẾ DU LỊCH Ở MIỀN NÚI PHÍA BẮC VIỆT NAM HIỆN NAY- MỘT SỐ VẤN ĐỀ LÝ LUẬN¹

2.1. QUAN NIỆM VỀ SỨC MẠNH MỀM VĂN HÓA VÀ SỨC MẠNH MỀM VĂN HÓA TRONG PHÁT TRIỂN KINH TẾ DU LỊCH

2.1.1. Quan niệm về sức mạnh mềm văn hóa

2.1.1.1. Sức mạnh mềm

Trong luận án, tác giả tiếp cận nội hàm khái niệm sức mạnh trên hai phương diện gồm: *nguồn lực* (cái làm nên thực chất của sức mạnh và cung cấp công cụ cho sức mạnh) và *quan hệ* (là địa bàn và điều kiện của quyền lực, quyền

¹ Toàn bộ các chú thích trong luận án được đưa về phần cuối của luận án ở mục CHÚ THÍCH - Trang 191.

lực xuất hiện trên cơ sở so sánh năng lực giữa các chủ thể và trong sự tương tác giữa chúng). Chỉ khi có nguồn lực thì một chủ thể mới có thể thực thi sức mạnh và gây tác động lên đối tượng và chỉ trong sự tương tác giữa các chủ thể thì sức mạnh mới hình thành. Theo cách tiếp cận này, tác giả quan niệm *sức mạnh là tổng hợp các nguồn lực của chủ thể tác động có chủ đích đến chủ thể khác để lôi cuốn, thu hút họ thực hiện theo điều mà mình mong muốn thông qua những phương thức khác nhau mà chủ thể lựa chọn.*

Tiếp cận từ góc độ triết học, tác giả cho rằng *sức mạnh mềm là tổng thể các nguồn lực tinh thần của chủ thể, có tác động đến các chủ thể khác để lôi cuốn, thu hút, hấp dẫn họ thực hiện hoạt động như mình mong muốn.* Sức mạnh mềm được biểu hiện ở nhiều cấp độ, từ cấp độ đa dạng, cấp độ hẹp như trong quan hệ giữa các cá nhân trong xã hội, tới cấp độ rộng hơn như quan hệ giữa các tổ chức, tập đoàn và rộng hơn nữa là cả cấp độ quốc gia cũng như những mối quan hệ trong chính trị quốc tế. Trong luận án, sức mạnh mềm được nghiên cứu ở cấp độ quốc gia, là nhân tố quan trọng tạo nên sức mạnh tổng hợp của quốc gia nói chung và của vùng, miền nói riêng.

2.1.1.2. Sức mạnh mềm văn hóa

Sức mạnh mềm văn hoá được hiểu là khả năng nội sinh của văn hoá, tạo ra sự thu hút, hấp dẫn, ảnh hưởng, thuyết phục mạnh mẽ đối với con người. Sức hấp dẫn, lôi cuốn của văn hóa chính là chìa khóa của sức mạnh mềm văn hoá và do đó giúp gia tăng sức mạnh mềm của quốc gia. Sức mạnh mềm văn hóa có một số đặc điểm cơ bản sau: *Thứ nhất*, sức mạnh mềm văn hoá là một giá trị, đó là những giá trị nền tảng, căn bản, cốt lõi, độc đáo gắn với truyền thống văn hóa, bản sắc văn hóa của mỗi dân tộc/quốc gia, có sức ảnh hưởng sâu rộng trong cộng đồng nơi nó khởi phát, có khả năng lan tỏa và thâm nhập vào cộng đồng văn hóa khác và tạo ra sức hấp dẫn, lôi cuốn, thái độ chủ động tiếp nhận các hiện tượng văn hóa từ chủ thể/cộng đồng mà nó tác động; *Thứ hai*, sức mạnh mềm văn hoá thuộc lĩnh vực tinh thần của đời sống xã hội; *Thứ ba*, sức mạnh mềm văn hoá mang tính lịch sử, tạo nên tính đặc thù của sức mạnh mềm văn hoá.

2.1.1.3. Quan điểm của Đảng và Nhà nước Việt Nam về văn hoá, sức mạnh mềm văn hoá

Xuất phát từ vị trí, vai trò đặc biệt quan trọng của vùng, ngày 1/7/2004, Bộ Chính trị khóa IX đã ban hành Nghị quyết số 37-NQ/TW về *Phương hướng phát triển kinh tế - xã hội và bảo đảm quốc phòng, an ninh vùng Trung du và miền núi Bắc Bộ đến năm 2010.* Tiếp sau đó, Bộ Chính trị khóa XI đã tổng kết 10 năm

thực hiện Nghị quyết số 37-NQ/TW và ban hành Kết luận số 26-KL/TW ngày 2/8/2012 về *Phương hướng phát triển kinh tế - xã hội và bảo đảm quốc phòng, an ninh vùng trung du và miền núi Bắc Bộ đến năm 2010 và thời kỳ 2011 - 2020*. Trên cơ sở kế thừa quan điểm của Nghị quyết số 37-NQ/TW và Kết luận số 26-KL/TW, ngày 10/2/2022 Bộ Chính trị khoá XIII đã ban hành Nghị quyết số 11-NQ/TW về *Phương hướng phát triển kinh tế- xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh vùng trung du và miền Bắc Bộ đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045*. Trên cơ sở phân tích đa chiều từ thực tiễn và những luận cứ khoa học, Nghị quyết số 11-NQ/TW đưa ra định hướng vừa mang tầm chiến lược vừa phù hợp với điều kiện của vùng, một trong những vấn đề quan trọng nữa được đề cập tại Nghị quyết số 11 của Bộ Chính trị là đầu tư bảo tồn và phát huy hiệu quả các giá trị văn hóa, để phát triển du lịch thành ngành kinh tế mũi nhọn, góp phần phát triển kinh tế xã hội bền vững. Nghị quyết số 11-NQ/TW sẽ là kim chỉ nam trong quá trình phát triển kinh tế du lịch của các địa phương khu vực miền núi phía Bắc trong vùng trong thời gian tới. Các quan điểm, chủ trương trong các Nghị quyết nêu trên đã thể hiện tầm tư duy sâu sắc, toàn diện của Đảng và Nhà nước ta về văn hóa, sức mạnh mềm văn hoá, xác định đúng đắn vị trí của văn hóa trong tiến trình phát triển đất nước, trong đó có phát huy sức mạnh mềm văn hoá trong phát triển kinh tế du lịch.

2.1.2. Kinh tế du lịch và sức mạnh mềm văn hóa trong phát triển kinh tế du lịch

2.1.2.1. Kinh tế du lịch, phát triển kinh tế du lịch

Du lịch là những hoạt động của các chủ thể liên quan đến quá trình di chuyển và lưu trú tạm thời ở ngoài nơi cư trú với mục đích an dưỡng, tham quan, trải nghiệm, tìm hiểu văn hoá, v.v.. qua đó nâng cao nhận thức về thế giới xung quanh.

Kinh tế du lịch là một loại hình kinh tế trong tổng thể nền kinh tế quốc dân có chức năng và nhiệm vụ tổ chức, khai thác các tài nguyên du lịch (tài nguyên thiên nhiên, tài nguyên văn hoá, v.v..) của đất nước nhằm thu hút khách du lịch, đem lại lợi ích cho các cá nhân, tổ chức và quốc gia.

Phát triển kinh tế du lịch là quá trình các chủ thể có liên quan phát triển các hoạt động kinh doanh tài nguyên du lịch để đáp ứng các nhu cầu hiện tại của khách du lịch và người dân bản địa nhằm mang lại lợi ích kinh tế, trên cơ sở đó phát triển của đời sống kinh tế - xã hội của đất nước.

Phát triển kinh tế du lịch tập trung vào các nội dung chính yếu dưới đây:

Một là, phát triển các loại hình kinh doanh du lịch..

Hai là, phát triển các sản phẩm, hàng hóa du lịch và khai thác có hiệu quả các nguồn tài nguyên kinh doanh du lịch tại các điểm đến du lịch.

Ba là, phát triển dịch vụ thương mại nhằm kích thích khách du lịch tăng chi tiêu cho chuyến du lịch.

Bốn là, phát triển các phương thức quảng bá hình ảnh của các điểm đến du lịch.

2.1.2.2. Sức mạnh mềm văn hóa trong phát triển kinh tế du lịch

Từ việc phân tích khung lý thuyết liên quan đến sức mạnh mềm văn hoá và phát triển kinh tế du lịch, chúng tôi hiểu *sức mạnh mềm văn hóa trong phát triển kinh tế du lịch là sức mạnh có được từ nguồn lực văn hóa, được các chủ thể khai thác, phát huy, truyền bá đến khách du lịch bằng sự thu hút, lôi cuốn, thuyết phục cảm hóa họ thông qua phát triển du lịch văn hóa.* Do đó, yêu cầu kết quả mong muốn của sức mạnh mềm văn hóa trong phát triển kinh tế du lịch là: Tạo tâm lý hấp dẫn, thỏa mãn của khách du lịch; Tạo sự an toàn, không khí vui tươi trong tâm trạng của con người để vừa lòng khách du lịch và quảng bá hình ảnh của các điểm đến du lịch; Tạo sự đoàn kết dân tộc, tự tôn dân tộc, bảo đảm môi trường sinh thái; Tạo niềm tin, ngưỡng mộ, thỏa mãn cho du khách; Tạo phát triển kinh tế du lịch.

Phát huy sức mạnh mềm văn hoá trong phát triển kinh tế du lịch là quá trình các chủ thể có liên quan phát huy các giá trị có được từ nguồn lực văn hoá, truyền bá những giá trị văn hoá đến khách du lịch bằng sự thu hút, lôi cuốn, thuyết phục, cảm hoá, ... để phục vụ phát triển kinh tế du lịch trong sự phát triển nền kinh tế quốc gia. Việc phát huy sức mạnh nền văn hóa trong phát triển kinh tế du lịch cần chú ý những yêu cầu sau: *Thứ nhất*, tạo sự thống nhất trong đa dạng về bản sắc văn hóa; *Thứ hai*, phát huy phải đặt trong mối quan hệ với các yếu tố đối lập; *Thứ ba*, phát huy chú trọng đến bảo tồn bản sắc văn hoá dân tộc; *Thứ tư*, kế thừa và đổi mới là cơ sở để phát huy sức mạnh mềm văn hoá trong phát triển kinh tế du lịch.

2.2. KHÁI QUÁT KHU VỰC MIỀN NÚI PHÍA BẮC VÀ SỨC MẠNH MỀM VĂN HÓA Ở MIỀN NÚI PHÍA BẮC VIỆT NAM

2.2.1. Khái quát khu vực miền núi phía Bắc

Luận án phân tích khái quát đặc điểm khu vực miền núi phía Bắc bao gồm: Điều kiện tự nhiên; Điều kiện kinh tế; Đặc điểm dân cư, tập quán sinh sống.

2.2.2. Sức mạnh mềm văn hóa ở miền núi phía Bắc Việt Nam

Sức mạnh mềm văn hóa trong phát triển kinh tế du lịch ở miền núi phía Bắc Việt Nam là sức hấp dẫn, thu hút, lôi cuốn của những giá trị văn hóa đặc thù, nổi bật đối với các chủ thể khác thông qua các hoạt động kinh tế - xã hội. Sức mạnh mềm văn hóa ở khu vực miền núi phía Bắc được tiếp cận dưới dạng những giá trị đang khai thác và những giá trị tiềm năng cần được khơi dậy, phát huy để trở thành nguồn lực thúc đẩy kinh tế du lịch phát triển. Nhìn một cách tổng thể, những nguồn lực văn hóa có khả năng chuyển hóa thành sức mạnh mềm trong phát triển kinh tế du lịch ở miền núi phía Bắc Việt Nam hiện nay bao gồm:

2.2.2.1. *Nền văn hóa thống nhất trong đa dạng*

Nền văn hóa của các dân tộc ở khu vực miền núi phía Bắc là nền văn hóa thống nhất trong đa dạng sắc thái văn hóa của cộng đồng các dân tộc anh em. Tính thống nhất không triệt tiêu tính đa dạng, mà là cơ sở để tính đa dạng được thể hiện phong phú hơn, có môi trường bộc lộ tốt hơn thông qua giao thoa văn hóa, sự học hỏi và tiếp thu lẫn nhau giữa các dân tộc. Tính đa dạng bổ sung, làm phong phú, tăng cường tính thống nhất, làm cho cái riêng luôn được chất lọc, lựa chọn được phần tinh túy để bồi đắp vào cái chung. Mọi biểu hiện tuyệt đối hóa tính đa dạng mà phủ nhận tính thống nhất, hoặc tuyệt đối hóa tính thống nhất mà phủ nhận tính đa dạng đều dẫn tới sai lầm, không tôn trọng mối quan hệ khách quan giữa cái riêng và cái chung. Chính vì vậy, khi khai thác nguồn lực văn hóa từ phương diện phát huy sức mạnh mềm văn hóa trong phát triển kinh tế du lịch phải bảo đảm tính thống nhất trong đa dạng của văn hóa, qua đó góp phần thực hiện mục tiêu xây dựng nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc.

2.2.2.2. *Các giá trị văn hóa tinh thần của cộng đồng các dân tộc miền núi phía Bắc*

- Lòng yêu nước, tinh thần đoàn kết, cố kết cộng đồng
- Tính linh hoạt, cần cù, sáng tạo, năng lực thích ứng cao
- Tinh thần khoan dung, nhân ái, thân thiện, nghĩa tình
- Sống hài hòa với thiên nhiên

2.2.2.3. *Kho tàng di sản văn hóa phong phú*

Miền núi phía Bắc là khu vực sinh sống của nhiều tộc người, mỗi một tộc người có đặc điểm văn hóa khác nhau. Mỗi một dân tộc có các di sản mang tính đặc thù đã tạo nên vùng văn hóa đa dạng. Di sản văn hóa không chỉ là tiềm năng, nguồn lực của du lịch, mà còn trực tiếp tạo nên các sản phẩm du lịch di sản mang tính đặc thù. Đồng bào các dân tộc thiểu số sinh sống ở nhiều cảnh quan sinh thái

khác nhau, vì thế đã tạo nên sự độc đáo trong du lịch. Ngoài ý nghĩa về mặt nhận thức, giáo dục, thẩm mỹ, trong xu thế mở cửa, hội nhập và phát triển, di sản văn hóa còn mang ý nghĩa về mặt kinh tế. Nếu giá trị văn hóa kết hợp với du lịch sẽ đưa ra sức mạnh mềm văn hoá cho phát triển kinh tế du lịch.

2.3. SỨC MẠNH MỀM VĂN HÓA TRONG PHÁT TRIỂN KINH TẾ DU LỊCH Ở MIỀN NÚI PHÍA BẮC VIỆT NAM VÀ NHỮNG NHÂN TỐ TÁC ĐỘNG

2.3.1. Phát huy sức mạnh mềm văn hóa trong phát triển kinh tế du lịch ở miền núi phía Bắc Việt Nam - Chủ thể, nội dung, phương thức

2.3.1.1. Chủ thể phát huy sức mạnh mềm văn hoá trong phát triển kinh tế du lịch ở miền núi phía Bắc Việt Nam

Chủ thể phát huy sức mạnh mềm văn hoá trong phát triển kinh tế du lịch ở miền núi phía Bắc Việt Nam được xác định bao gồm: Các chủ thể lãnh đạo, quản lý; các doanh nhân, doanh nghiệp kinh doanh du lịch; đội ngũ các nhà khoa học, chuyên gia, nghệ nhân; nhân dân. Những chủ thể này được coi là những lực lượng đóng vai trò đi đầu của quá trình phát huy sức mạnh mềm văn hoá trong phát triển kinh tế du lịch ở miền núi phía Bắc Việt Nam hiện nay.

2.3.1.2. Nội dung phát huy sức mạnh mềm văn hoá trong phát triển kinh tế du lịch ở miền núi phía Bắc Việt Nam

Vùng miền núi phía Bắc là nơi sinh sống của đồng bào các dân tộc giàu bản sắc văn hóa. Nền văn hoá thống nhất trong đa dạng cùng cuộc sống sinh hoạt, tập tục, truyền thống canh tác, lễ hội, ẩm thực, âm nhạc của các dân tộc nhiều nơi được gìn giữ nguyên vẹn là sức hấp dẫn lớn đối với khách du lịch. Từ khung lý thuyết phân tích nội dung sức mạnh mềm văn hóa trong phát triển kinh tế du lịch ở miền núi phía Bắc, khái quát lại những giá trị văn hóa đó có thể chuyển hóa thành sức mạnh mềm văn hóa trong phát triển kinh tế du lịch thể hiện ở ba nội dung cơ bản sau:

Thứ nhất, sức mạnh mềm văn hóa trong phát triển du lịch cộng đồng

Thứ hai, sức mạnh mềm văn hóa trong phát triển du lịch sinh thái, sinh thái nghỉ dưỡng, thăm quan di tích lịch sử-văn hóa

Thứ ba, sức mạnh mềm văn hóa trong phát triển du lịch ẩm thực, chăm sóc sức khoẻ

2.3.1.3. Phương thức thực hiện sức mạnh mềm văn hoá trong phát triển kinh tế du lịch ở miền núi phía Bắc Việt Nam

Phương thức phát huy sức mạnh mềm văn hoá trong phát triển kinh tế du lịch ở miền núi phía Bắc Việt Nam rất phong phú, đa dạng. Dựa trên những

phương thức có hiệu quả được nhiều quốc gia, khu vực sử dụng để thực hiện sức mạnh mềm văn hoá trong phát triển kinh tế du lịch, đồng thời căn cứ vào điều kiện cụ thể của khu vực miền núi phía Bắc, luận án xác định một số phương thức thực hiện sức mạnh mềm văn hoá trong phát triển kinh tế du lịch ở miền núi phía Bắc Việt Nam như sau:

Thứ nhất, thông qua công tác bảo tồn và phát huy giá trị của các di tích lịch sử - văn hoá, các thiết chế văn hoá cơ sở.

Thứ hai, thông qua công tác giáo dục, đào tạo nguồn nhân lực theo hướng am hiểu về văn hoá, nâng cao tri thức về văn hoá, ngoại ngữ cho đồng bào các dân tộc miền núi phía Bắc.

Thứ ba, thông qua các hoạt động quảng bá văn hoá, ngoại giao văn hoá.

Thứ tư, thông qua phát triển các ngành công nghiệp văn hoá.

2.3.2. Những nhân tố tác động đến sức mạnh mềm văn hóa trong phát triển kinh tế du lịch ở miền núi phía Bắc Việt Nam

Sức mạnh mềm văn hóa trong phát triển kinh tế du lịch luôn mang tính lịch sử, mang dấu ấn khá đặc thù của mỗi khu vực, nó chịu sự tác động của nhiều nhân tố, cả bên trong và bên ngoài. Ngoài những yếu tố tự thân như sự phong phú đa dạng, hấp dẫn của chính nền văn hóa ấy, phương thức chuyển tải phù hợp hiệu quả, sức mạnh mềm văn hóa trong phát triển kinh tế du lịch ở khu vực miền núi phía Bắc còn phụ thuộc vào nhiều yếu tố. Có thể kể đến một số yếu tố cơ bản:

Thứ nhất, chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về văn hoá.

Thứ hai, điều kiện kinh tế.

Thứ ba, tính tích cực, trình độ nhận thức của các chủ thể.

Thứ tư, giáo dục - đào tạo.

Thứ năm, toàn cầu hóa, Cách mạng công nghiệp lần thứ tư.

Thứ sáu, điều kiện tự nhiên và truyền thống văn hóa khu vực.

Những nội dung đã được luận án phân tích làm rõ trong chương 2 sẽ là khung lý thuyết và là những căn cứ quan trọng giúp nghiên cứu sinh tiếp tục tiến hành khảo sát cũng như phân tích thực trạng trong chương tiếp theo của luận án.

Chương 3

PHÁT HUY SỨC MẠNH MỀM VĂN HÓA TRONG PHÁT TRIỂN KINH TẾ DU LỊCH Ở MIỀN NÚI PHÍA BẮC VIỆT NAM - THỰC TRẠNG VÀ VẤN ĐỀ ĐẶT RA

3.1. THỰC TRẠNG PHÁT HUY SỨC MẠNH MỀM VĂN HÓA TRONG PHÁT TRIỂN KINH TẾ DU LỊCH Ở MIỀN NÚI PHÍA BẮC VIỆT NAM HIỆN NAY

Dưới lát cắt của luận án, thực trạng phát huy sức mạnh mềm văn hoá trong phát triển kinh tế du lịch ở miền núi phía Bắc được đánh giá thông qua những kết quả đạt được và hạn chế thể hiện ở ba khía cạnh cơ bản: Thực trạng nhận thức và tính tích cực của các chủ thể; Thực trạng nội dung phát huy sức mạnh mềm văn hoá trong phát triển kinh tế du lịch; Thực trạng phương thức phát huy sức mạnh mềm văn hoá trong phát triển kinh tế du lịch.

3.1.1.1. Một số kết quả đạt được về mặt nhận thức, tính tích cực của các chủ thể trong phát huy sức mạnh mềm văn hoá trong phát triển kinh tế du lịch

Trong thời gian qua, nhận thức về vai trò sức mạnh mềm văn hoá trong phát triển kinh tế du lịch của các chủ thể ở miền núi phía Bắc ngày càng được nâng cao rõ rệt, trên cơ sở đó đã góp phần phát huy tính tích cực của các chủ thể, nâng cao đời sống, tăng thu nhập cho cộng đồng dân cư. Các chủ thể bao gồm: Thứ nhất, chủ thể lãnh đạo, quản lý; Thứ hai, chủ thể doanh nghiệp kinh doanh du lịch; Thứ ba, chủ thể các nhà khoa học, chuyên gia, nghệ nhân; Thứ tư, chủ thể Nhân dân.

3.1.1.2. Một số kết quả đạt được về nội dung phát huy sức mạnh mềm văn hoá trong phát triển kinh tế du lịch

Thứ nhất, kết quả đạt được về phát huy sức mạnh mềm văn hoá trong phát triển kinh tế du lịch cộng đồng.

Thứ hai, kết quả đạt được về phát huy sức mạnh mềm văn hoá trong phát triển kinh tế du lịch sinh thái, thăm quan di tích lịch sử-văn hoá.

Thứ ba, kết quả đạt được về phát huy sức mạnh mềm văn hoá trong phát triển kinh tế du lịch chăm sóc sức khoẻ, ẩm thực.

3.1.1.3. Một số kết quả đạt được về mặt phương thức phát huy sức mạnh mềm văn hoá trong phát triển kinh tế du lịch

Công tác bảo tồn và phát huy giá trị của di tích lịch sử-văn hoá, xây dựng các thiết chế văn hoá cơ sở ngày càng được chú ý và đạt được nhiều kết quả tích cực, từ đó góp phần phát huy sức mạnh mềm văn hoá trong phát triển kinh tế du lịch.

Để phát huy sức mạnh mềm văn hoá trong phát triển kinh tế du lịch, công tác giáo dục và đào tạo nguồn nhân lực theo hướng nâng cao tri thức về văn hoá, ngoại ngữ đã được tăng cường và quan tâm thông qua tổ chức các lớp bồi dưỡng, sinh hoạt chuyên đề, tạo điều kiện để những hộ gia đình, nhân lực trong các doanh nghiệp nâng cao kỹ năng phát huy sức mạnh mềm văn hoá trong phát triển kinh tế du lịch.

Trong thời gian qua, các hoạt động quảng bá, xúc tiến thương mại, các ngành công nghiệp văn hoá đã được đẩy mạnh nhằm phát huy sức mạnh mềm văn hoá trong phát triển kinh tế du lịch ở khu vực miền núi phía Bắc.

3.1.2. Hạn chế

3.1.2.1. Một số hạn chế về mặt nhận thức, tính tích cực của các chủ thể trong phát huy sức mạnh mềm văn hoá cho phát triển kinh tế du lịch

Luận án phân tích một số hạn chế về mặt nhận thức, tính tích cực của các chủ thể trong phát huy sức mạnh mềm văn hoá cho phát triển kinh tế du lịch ở miền núi phía Bắc Việt Nam hiện nay. Các chủ thể bao gồm: Thứ nhất, chủ thể lãnh đạo, quản lý; Thứ hai, chủ thể doanh nghiệp kinh doanh du lịch; Thứ ba, chủ thể các nhà khoa học, chuyên gia, nghệ nhân; Thứ tư, chủ thể Nhân dân.

3.1.2.2. Một số hạn chế về mặt nội dung phát huy sức mạnh mềm văn hoá trong phát triển kinh tế du lịch

Thứ nhất, hạn chế về phát huy sức mạnh mềm văn hoá trong phát triển kinh tế du lịch cộng đồng.

Thứ hai, hạn chế về phát huy sức mạnh mềm văn hoá trong phát triển kinh tế du lịch sinh thái, thăm quan di tích lịch sử-văn hóa.

Thứ ba, hạn chế về phát huy sức mạnh mềm văn hoá trong phát triển kinh tế du lịch chăm sóc sức khoẻ, ẩm thực.

3.1.2.3. Một số hạn chế về mặt phương thức phát huy sức mạnh mềm văn hoá trong phát triển kinh tế du lịch

Công tác truyền thông đại chúng còn lạc hậu về công nghệ, đơn điệu, chậm đổi mới về nội dung, thiếu những sản phẩm truyền thông đặc sắc, hấp dẫn, chuyên biệt để quảng bá văn hóa của các địa phương trong khu vực.

Chương trình xây dựng các làng văn hóa du lịch cộng đồng đã góp phần phát huy sức mạnh mềm văn hoá trong phát triển kinh tế du lịch, tuy nhiên, công tác chỉ đạo điều hành thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển du lịch và phát triển văn hóa còn chưa toàn diện.

3.2. MỘT SỐ VẤN ĐỀ ĐẶT RA TỪ THỰC TRẠNG PHÁT HUY SỨC MẠNH MỀM VĂN HÓA TRONG PHÁT TRIỂN KINH TẾ DU LỊCH Ở MIỀN NÚI PHÍA BẮC VIỆT NAM HIỆN NAY

Từ việc phân tích thực trạng mạnh mềm văn hóa trong phát triển kinh tế du lịch ở miền núi phía Bắc Việt Nam hiện nay, đặt ra một số vấn đề như sau:

3.2.1. Những bất cập trong nhận thức của các chủ thể về phát huy sức mạnh mềm văn hóa trong phát triển kinh tế du lịch

Luận án phân tích một số bất cập trong nhận thức của các chủ thể về phát huy sức mạnh mềm văn hóa trong phát triển kinh tế du lịch ở miền núi phía Bắc Việt Nam hiện nay. Các chủ thể bao gồm: Thứ nhất, chủ thể lãnh đạo, quản lý; Thứ hai, chủ thể doanh nghiệp kinh doanh du lịch; Thứ ba, chủ thể các nhà khoa học, chuyên gia, nghệ nhân; Thứ tư, chủ thể Nhân dân.

3.2.2. Một số nội dung phát huy sức mạnh mềm của văn hóa ở khu vực miền núi phía Bắc có nguy cơ bị mai một

Với sự quan tâm của Đảng và Nhà nước thời gian qua, các chính sách phát triển kinh tế đã tạo ra sự thay đổi nhanh chóng và mạnh mẽ bộ mặt kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc ở khu vực miền núi phía Bắc. Từ nền sản xuất nông nghiệp nương rẫy, manh mún, nhỏ lẻ, trọc lỗ, tra hạt, phụ thuộc hoàn toàn vào tự nhiên, nay là sản xuất nông nghiệp theo hướng thâm canh, chuyên canh hướng đến sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao với sự đầu tư của nhà nước. Có thể thấy mặt tích cực mang lại từ sự thay đổi phương thức sản xuất, canh tác dẫn đến năng suất cây trồng cao hơn, thu nhập của người dân khá hơn, chấm dứt tình trạng đói nghèo. Tuy nhiên, khi đời sống kinh tế khá giả, các dân tộc thiểu số ở khu vực miền núi phía Bắc đã bỏ dần những tập quán cư trú truyền thống. Tình trạng pha tạp trong các hoạt động văn hóa, lối sống ngày càng bộc lộ rõ nét. Không gian văn hóa sinh sống của các dân tộc thiểu số vùng Trung du miền núi phía Bắc cũng có sự thay đổi tương đối rõ rệt. Văn hóa trang phục cũng có sự biến đổi nhanh chóng. Trong nhà của các dân tộc thiểu số ở miền núi phía Bắc hiện nay, đã có sự xuất hiện của nhiều đồ dùng khác nhau. Phần lớn là sản phẩm công nghiệp gắn với các nguyên liệu nhựa hoặc nhôm. Sự biến đổi trong đời sống vật chất và tinh thần của các dân tộc miền núi phía Bắc đã làm xuất hiện không ít những yếu tố gây tổn hại đến những giá trị văn hoá truyền thống của các dân tộc trong khu vực.

3.2.3. Phương thức phát huy sức mạnh mềm văn hóa trong phát triển kinh tế du lịch còn tồn tại một số bất cập

Một là, mô hình du lịch văn hoá, du lịch cộng đồng ở các tỉnh trung du miền núi phía Bắc thiếu tính bền vững

Hai là, chưa có biện pháp phù hợp để khai thác tối ưu sức mạnh mềm văn hoá, dẫn đến việc chưa thu hút du khách với khả năng chi tiêu cao và lưu trú lâu dài.

Từ phân tích thực trạng, chương 3 của luận án làm rõ một số vấn đề đặt ra từ một số mâu thuẫn cơ bản trong quá trình phát huy sức mạnh mềm văn hóa trong phát triển kinh tế du lịch ở miền núi phía Bắc hiện nay như: những bất cập trong nhận thức của các chủ thể về phát huy sức mạnh mềm văn hóa trong phát triển kinh tế du lịch; một số nội dung phát huy sức mạnh nền văn hóa ở khu vực miền núi phía Bắc có nguy cơ bị mai một; phương thức phát huy sức mạnh mềm văn hoá trong phát triển kinh tế du lịch còn tồn tại một số bất cập. Những vấn đề đặt ra này đòi hỏi phải được các cấp Trung ương, các cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương và đồng bào các dân tộc miền núi phía Bắc nhận thức đúng đắn và có phương hướng, giải pháp hành động với phương thức giải quyết phù hợp hiệu quả để mang lại hiệu quả thành công trong thực tiễn nhằm phát huy sức mạnh mềm văn hoá trong phát triển kinh tế du lịch ở khu vực miền núi phía Bắc Việt Nam hiện nay.

Chương 4

GIẢI PHÁP PHÁT HUY SỨC MẠNH MỀM VĂN HÓA TRONG PHÁT TRIỂN KINH TẾ DU LỊCH Ở MIỀN NÚI PHÍA BẮC VIỆT NAM HIỆN NAY

Phát huy sức mạnh mềm của văn hoá trong phát triển kinh tế du lịch ở miền núi phía Bắc là quá trình làm tăng lên sức mạnh mềm (thu hút, lôi cuốn, hấp dẫn) của văn hoá trong hoạt động kinh tế du lịch. Nói đến văn hoá cũng chính là nói đến hoạt động của con người, do đó, phát huy sức mạnh mềm văn hoá là sự thống nhất giữa hai mặt khách quan và chủ quan. Phát huy sức mạnh mềm văn hoá trong phát triển kinh tế du lịch ở miền núi phía Bắc hiện nay cần được tiến hành từ hai mặt. Một mặt, nâng cao nhận thức của chủ thể (lãnh đạo, quản lý; doanh nghiệp kinh doanh du lịch; nhà khoa học, nghệ nhân; nhân dân) về sức mạnh mềm văn hoá trong phát triển kinh tế du lịch. Mặt khác, cần hoàn

thiện cơ chế, chính sách, tạo điều kiện căn cứ pháp lý; Đầu tư cơ sở vật chất - kỹ thuật nhằm bảo tồn và phát huy các giá trị sức mạnh mềm văn hoá của đồng bào các dân tộc; Chú trọng đến công tác đào tạo nâng cao chất lượng nguồn nhân lực du lịch am hiểu sức mạnh mềm văn hoá.

4.1. NÂNG CAO NHẬN THỨC, PHÁT HUY TÍNH TÍCH CỰC, CHỦ ĐỘNG CỦA CÁC CHỦ THỂ TRONG PHÁT HUY SỨC MẠNH MỀM VĂN HÓA CHO PHÁT TRIỂN KINH TẾ DU LỊCH

Để phát huy sức mạnh mềm văn hoá trong phát triển kinh tế du lịch ở khu vực miền núi phía Bắc hiện nay, nâng cao nhận thức của các chủ thể có ý nghĩa vô cùng quan trọng và cần thiết. Đây không phải là giải pháp mới nhưng cần phải duy trì thường xuyên trong suốt quá trình phát huy sức mạnh mềm văn hoá trong phát triển kinh tế du lịch ở miền núi phía Bắc hiện nay. Chỉ khi nhận thức đúng và đầy đủ về sức mạnh mềm văn hoá trong phát triển kinh tế du lịch thì mới tạo ra sự chuyển biến và tạo sự gắn kết giữa các bên liên quan là Nhà nước, chính quyền địa phương, giữa các ngành, các cấp, cộng đồng doanh nghiệp và nhân dân để phát huy đúng sức mạnh mềm văn hoá trong phát triển kinh tế du lịch, đưa kinh tế du lịch phát triển trở thành ngành kinh tế mũi nhọn.

Chủ thể phát huy sức mạnh mềm văn hoá trong phát triển kinh tế du lịch ở miền núi phía Bắc Việt Nam hiện nay là các cấp lãnh đạo và thực thi chính sách, văn nghệ sĩ, giới truyền thông, chủ thể kinh doanh du lịch và cộng đồng dân cư. Để nâng cao nhận thức, phát huy tính chủ động và tích cực của các chủ thể về sức mạnh mềm văn hoá trong phát triển kinh tế du lịch ở miền núi phía Bắc hiện nay cần phải tiến hành các biện pháp tổng thể trên các mặt cơ bản: Về mặt tổ chức, về mặt nội dung và về mặt phương thức.

4.2. ĐA DẠNG HOÁ NỘI DUNG, PHƯƠNG THỨC PHÁT HUY SỨC MẠNH MỀM VĂN HÓA TRONG PHÁT TRIỂN KINH TẾ DU LỊCH PHÙ HỢP VỚI TIỀM NĂNG VÀ LỢI THẾ CỦA KHU VỰC MIỀN NÚI PHÍA BẮC VIỆT NAM HIỆN NAY

Thứ nhất, đa dạng hoá những nội dung phát huy sức mạnh mềm văn hoá trong phát triển kinh tế du lịch cần phù hợp với tiềm năng và lợi thế của khu vực miền núi phía Bắc hiện nay.

Thứ hai, liên kết, hợp tác giữa các địa phương là một nội dung quan trọng nhằm phát huy sức mạnh mềm văn hoá trong phát triển kinh tế du lịch của khu vực. Các địa phương trao đổi và chia sẻ kinh nghiệm, tạo cơ hội cùng xây dựng và khai thác chung tài nguyên, nguồn lực văn hóa để tạo nên các tuyến du lịch

khác biệt, dựa trên cơ sở khai thác các điểm nổi bật và độc đáo về văn hóa của từng địa phương.

Thứ ba, có các chính sách thúc đẩy công tác quảng bá văn hoá nhằm thúc đẩy phát huy sức mạnh mềm văn hoá trong phát triển kinh tế du lịch.

Thứ tư, tăng cường phát triển các ngành công nghiệp văn hóa nhằm phát huy sức mạnh mềm văn hoá trong phát triển kinh tế du lịch ở miền núi phía Bắc.

Thứ năm, chú trọng đến đẩy mạnh công tác sưu tầm, nghiên cứu phổ biến các giá trị văn hóa đậm đà bản sắc văn hóa dân tộc, đẩy mạnh ứng dụng các thành tựu khoa học và công nghệ trong công tác bảo tồn, phát huy các giá trị văn hóa truyền thống các dân tộc.

4.3. TĂNG CƯỜNG CÁC NGUỒN LỰC VÀ ĐẢM BẢO CÁC ĐIỀU KIỆN NHẪM NÂNG CAO HIỆU QUẢ PHÁT HUY SỨC MẠNH MỀM VĂN HÓA TRONG PHÁT TRIỂN KINH TẾ DU LỊCH Ở KHU VỰC MIỀN NÚI PHÍA BẮC VIỆT NAM HIỆN NAY

4.3.1. Đầu tư cơ sở vật chất - kỹ thuật góp phần phát huy sức mạnh mềm văn hóa của đồng bào các dân tộc trong phát triển kinh tế du lịch ở khu vực miền núi phía Bắc Việt Nam hiện nay

Trước hết, trong đầu tư cơ sở vật chất - kỹ thuật bảo tồn phát huy sức mạnh mềm văn hoá của đồng bào các dân tộc trong phát triển kinh tế du lịch phải chú trọng phát huy và nâng cao hiệu quả nguồn lực đầu tư của Nhà nước.

Thứ hai, cùng với nguồn lực đầu tư nhà nước, các tỉnh miền núi phía Bắc cũng cần tăng cường các nguồn lực đầu tư ngoài Nhà nước.

Thứ ba, đầu tư cơ sở vật chất - kỹ thuật xây dựng các thiết chế văn hóa cộng đồng, tu bổ nhà sinh hoạt cộng đồng, phục dựng các làng nghề truyền thống đặc sắc, bảo tồn các loại hình văn hóa nghệ thuật dân gian gắn với phát triển mô hình du lịch cộng đồng, du lịch sinh thái - văn hóa.

Thứ tư, đầu tư cơ sở vật chất - kỹ thuật bảo tồn, phát huy sức mạnh mềm văn hoá các dân tộc khu vực miền núi phía Bắc gắn với chương trình xây dựng nông thôn mới trong phát triển kinh tế du lịch.

4.3.2. Hoàn thiện thể chế, chính sách, tạo căn cứ pháp lý cho phát huy sức mạnh mềm văn hóa trong phát triển kinh tế du lịch ở khu vực miền núi phía Bắc Việt Nam hiện nay

Để phát huy sức mạnh mềm văn hoá trong phát triển kinh tế du lịch ở khu vực miền núi phía Bắc hiện nay, một trong những yêu cầu bức thiết được đặt ra

là sớm hoàn thiện thể chế, chính sách, đáp ứng các yêu cầu phát triển kinh tế du lịch của khu vực trong tình hình mới. Để hoàn thiện thể chế, chính sách, tạo điều kiện căn cứ pháp lý cho phát huy sức mạnh mềm văn hoá trong phát triển kinh tế du lịch ở khu vực miền núi phía Bắc, cần thực hiện một số nhiệm vụ và giải pháp sau:

Thứ nhất, xây dựng, hoàn thiện và ban hành các chính sách hỗ trợ phát huy sức mạnh mềm văn hoá trong phát triển kinh tế du lịch của các địa phương khu vực miền núi phía Bắc. Cụ thể như chính sách hỗ trợ xây dựng sản phẩm du lịch (du lịch cộng đồng, nông nghiệp, nông thôn; du lịch di tích lịch sử - văn hóa, về nguồn; du lịch hang động; phát triển kinh tế đêm,...); chính sách hỗ trợ đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực; chính sách hỗ trợ công tác xúc tiến...

Thứ hai, xây dựng, hoàn thiện các chính sách phát triển sản phẩm văn hoá du lịch, tuyến du lịch.

Thứ ba, xây dựng và ban hành cơ chế ưu đãi huy động nguồn lực đầu tư tại các cụm du lịch, khu vực động lực phát triển du lịch, khu du lịch quốc gia và khu vực có tiềm năng du lịch, tạo điều kiện cho phát huy sức mạnh mềm văn hoá trong phát triển kinh tế du lịch;

Thứ tư, xây dựng những chính sách cụ thể và thiết thực đầu tư cho các chương trình mục tiêu về bảo tồn và phát huy di sản văn hóa, chú trọng đầu tư trực tiếp cho chủ thể di sản văn hóa bằng chính sách cụ thể, thiết thực, hiệu quả.

4.3.3. Chú trọng công tác đào tạo nguồn nhân lực am hiểu sức mạnh mềm văn hoá trong phát triển kinh tế du lịch ở khu vực miền núi phía Bắc Việt Nam hiện nay

Để có thể đạt được những mục tiêu về chất lượng nguồn nhân lực nhằm phát huy sức mạnh mềm văn hoá trong phát triển kinh tế du lịch, các địa phương khu vực miền núi phía Bắc cần thực hiện đồng bộ các giải pháp sau:

Thứ nhất, hoàn thiện hoạt động quản lý nhà nước trong đào tạo và phát triển nguồn nhân lực du lịch am hiểu về sức mạnh mềm văn hoá.

Thứ hai, thực hiện chính sách để thu hút nguồn nhân lực du lịch giỏi và am hiểu sức mạnh mềm văn hoá về làm việc tại địa phương và tại đơn vị kinh doanh du lịch.

Thứ ba, đẩy mạnh đào tạo, bồi dưỡng nâng cao chất lượng nhân lực du lịch am hiểu sức mạnh mềm văn hoá. Đây được xem là giải pháp quan trọng, quốc sách hàng đầu để phát triển nhân lực nói chung và nhân lực ngành du lịch nói

riêng. Đổi mới trong công tác giáo dục và đào tạo nhân lực ngành du lịch am hiểu sức mạnh mềm văn hoá bao gồm một số nội dung chính sau:

Một là, hoàn thiện hệ thống giáo dục nhân lực ngành du lịch am hiểu sức mạnh mềm văn hoá theo hướng mở và hội nhập, tăng cường giao lưu học tập đối với các nước bạn, khuyến khích học tập và trau dồi kiến thức suốt đời; Phát triển mạnh và nâng cao chất lượng các trường dạy nghề và đào tạo chuyên nghiệp, đặc biệt ở những vùng khó khăn; Quy hoạch hợp lý mạng lưới các trường đại học, cao đẳng và dạy nghề trong toàn vùng.

Hai là, đổi mới mạnh mẽ nội dung, phương pháp dạy và học, tăng cường trau dồi kiến thức, kỹ năng thực tế các tình huống đặc thù liên quan đến phát huy sức mạnh mềm văn hoá trong phát triển kinh tế du lịch; Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin vào công tác giáo dục cũng như quá trình công tác sau này.

Ba là, phát triển và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực am hiểu sức mạnh mềm văn hoá, chú trọng phát hiện, bồi dưỡng và phát triển nhân tài cho ngành du lịch.

Thứ tư, tăng cường hoạt động liên kết, hợp tác trong phát triển nguồn nhân lực du lịch am hiểu sức mạnh mềm văn hoá.

Thứ năm, nâng cao ý thức và trách nhiệm của người lao động trong ngành du lịch với việc phát triển và nâng cao trình độ chuyên môn, am hiểu về sức mạnh mềm văn hoá.

Nhìn chung, để thực hiện đồng bộ và có hiệu quả các giải pháp trên, cần đẩy mạnh công tác tuyên truyền cho các lực lượng lao động trong ngành Du lịch hiểu rõ vai trò và trách nhiệm của từng đối tượng trong công tác đào tạo, quản lý và sử dụng nhân lực, biến những thách thức về điều kiện địa lý, kinh tế, nguồn nhân lực thành lợi thế để phát huy sức mạnh mềm văn hoá trong phát triển kinh tế du lịch cũng như kinh tế của vùng, nâng cao vị thế của vùng đối với cả nước.

Những nhóm giải pháp này là những nhóm giải pháp cơ bản nhất, có mối quan hệ mật thiết với nhau, qua đó phát huy sức mạnh mềm văn hoá trong phát triển kinh tế du lịch ở khu vực miền núi phía Bắc Việt Nam trong thời gian tới. Đồng thời việc làm rõ những giải pháp này sẽ góp phần giúp tác giả hoàn thành được mục đích, cũng như nhiệm vụ nghiên cứu của đề tài luận án.

KẾT LUẬN

Nghiên cứu về “Sức mạnh mềm văn hoá trong phát triển kinh tế du lịch ở miền núi phía Bắc Việt Nam hiện nay” nhằm góp phần phát huy sức mạnh mềm văn hoá trong phát triển kinh tế du lịch ở khu vực miền núi phía Bắc Việt Nam là vấn đề có ý nghĩa lý luận và thực tiễn. Trong quá trình phân tích nghiên cứu, luận án rút ra một số kết luận như sau:

Thứ nhất, vấn đề sức mạnh mềm văn hoá trong phát triển kinh tế du lịch ở khu vực miền núi phía Bắc hiện nay là một vấn đề có ý nghĩa đối với đồng bào các dân tộc miền núi phía Bắc nói riêng và Việt Nam nói chung trong điều kiện hiện nay khi văn hoá được coi là “hòn cốt” của dân tộc, là “sức mạnh nội sinh” đối với sự phát triển của đất nước. Nếu không có những nhận thức đúng đắn về vấn đề phát huy sức mạnh mềm văn hoá trong phát triển kinh tế du lịch thì sẽ không phát huy được hết sức mạnh mềm của văn hoá và sự phát triển của du lịch cũng sẽ thiếu tính bền vững.

Thứ hai, thực chất sức mạnh mềm văn hoá trong phát triển kinh tế du lịch ở miền núi phía Bắc quá trình làm tăng lên sức thu hút, lôi cuốn của các nguồn lực văn hoá của khu vực để phục vụ cho phát triển kinh tế du lịch. Vì vậy, để đạt được kết quả mong muốn thì phải chú ý nhiều đến các yếu tố liên quan đến chủ thể, nội dung và phương thức phát huy. Sức mạnh mềm văn hoá trong phát triển kinh tế du lịch ở miền núi phía Bắc được thể hiện phong phú ở nhiều nội dung, luận án phân tích tập trung vào một số nội dung được coi là đặc trưng của khu vực, đó là: Sức mạnh mềm văn hoá trong phát triển du lịch cộng đồng; Sức mạnh mềm văn hoá trong phát triển du lịch sinh thái, tham quan di tích lịch sử - văn hóa; Sức mạnh mềm văn hoá trong phát triển du lịch văn hóa ẩm thực, chăm sóc sức khoẻ.

Thứ ba, thực trạng phát huy sức mạnh mềm văn hoá trong phát triển kinh tế du lịch ở miền núi phía Bắc được thể hiện qua ba khía cạnh cơ bản: thực trạng về mặt nhận thức, tính tích cực của các chủ thể trong phát huy sức mạnh mềm văn hoá cho phát triển kinh tế du lịch; Thực trạng về mặt nội dung trong phát huy sức mạnh mềm văn hoá cho phát triển kinh tế du lịch; Thực trạng về mặt phương thức phát huy sức mạnh mềm văn hoá cho phát triển kinh tế du lịch. Từ thực trạng đó đặt ra một số vấn đề như sau: một là, những bất cập trong nhận thức của

các chủ thể về sức mạnh mềm văn hóa trong phát triển kinh tế du lịch; hai là, một số nội dung sức mạnh nền văn hóa ở khu vực miền núi phía Bắc có nguy cơ bị mai một; ba là, phương thức phát huy sức mạnh mềm văn hoá trong phát triển kinh tế du lịch còn tồn tại một số bất cập.

Thứ tư, từ thực trạng và vấn đề đặt ra, đề xuất một số giải pháp phát huy sức mạnh mềm văn hoá trong phát triển kinh tế du lịch ở khu vực miền núi phía Bắc Việt Nam hiện nay. Những giải pháp được đề xuất liên quan đến nâng cao nhận thức, phát huy tính tích cực, chủ động của các chủ thể về phát huy sức mạnh mềm văn hóa trong phát triển kinh tế du lịch; đa dạng hoá các nội dung, phương thức phát huy sức mạnh mềm văn hóa trong phát triển kinh tế du lịch phù hợp với tiềm năng và lợi thế của khu vực miền núi phía Bắc; tăng cường các nguồn lực và đảm bảo các điều kiện nhằm nâng cao hiệu quả phát huy sức mạnh mềm văn hóa trong phát triển kinh tế du lịch ở khu vực miền núi phía Bắc Việt Nam hiện nay. Đây là những giải pháp có quan hệ biện chứng, hỗ trợ và tác động lẫn nhau vì vậy cần phải tiến hành một cách đồng bộ, đan xen, có trọng tâm, trọng điểm, từ đó thúc đẩy quá trình phát huy sức mạnh mềm văn hoá trong phát triển kinh tế du lịch ở khu vực miền núi phía Bắc Việt Nam hiện nay.

DANH MỤC CÁC CÔNG TRÌNH KHOA HỌC ĐÃ CÔNG BỐ CỦA TÁC GIẢ CÓ LIÊN QUAN ĐẾN ĐỀ TÀI LUẬN ÁN

1. Nguyễn Thị Hoài Thanh (chủ biên) (xuất bản 2020, tái bản 2022), *Văn hóa và vấn đề phát huy sức mạnh mềm của văn hóa trong phát triển kinh tế - xã hội ở khu vực Đông Bắc Việt Nam hiện nay*, sách tham khảo, Nxb Đại học Quốc gia Hà Nội, ISBN: 978-604-9980-77-0.
2. Nguyễn Thị Hoài Thanh (2020), “Phát huy giá trị văn hóa truyền thống của các dân tộc thiểu số trong phát triển kinh tế - xã hội ở tỉnh Thái Nguyên hiện nay”, Tạp chí *Văn hóa nghệ thuật*, số 431, tháng 5/2020, ISSN 0866-8655.
3. Nguyễn Thị Hoài Thanh (2020) “Tác động của hội nhập quốc tế đến giá trị văn hóa truyền thống”, Tạp chí *Dạy và học ngày nay*, số kỳ 2, tháng 5/2020, ISSN 1859-2694.
4. Nguyễn Thị Hoài Thanh (2022), “Phát huy giá trị văn hóa truyền thống trong phòng, chống dịch Covid-19 hiện nay”, Tạp chí *Nghiên cứu dân tộc*, volume 11, issue 1, march 2022, ISSN 0866-773X.
5. Nguyễn Thị Hoài Thanh (2022), “Phát huy sức mạnh mềm văn hóa trong phát triển kinh tế du lịch”, Tạp chí *Lý luận chính trị*, số chuyên đề quý I, ISSN 2525-2585.
6. Nguyễn Thị Hoài Thanh (2023), “Phát huy giá trị của di sản văn hóa trong phát triển du lịch ở Thái Nguyên hiện nay”, Tạp chí điện tử *Lý luận chính trị*, <http://lyluanchinhtri.vn/>.
7. Nguyễn Thị Hoài Thanh (2023), “Khai thác nguồn lực văn hoá trong phát triển du lịch ở các tỉnh miền núi phía Bắc”, Tạp chí *Quản lý nhà nước*, số 334 (11/2023), ISSN 2354-0761.
8. Nguyễn Thị Hoài Thanh (2021), *Role, impact of culture on human resources quality and economic development in Vietnam today (Vai trò, tác động của văn hóa đến chất lượng nguồn nhân lực và kinh tế ở Việt Nam hiện nay)*, Kỷ yếu hội thảo quốc tế “Socio-economic and Environmental Issues in Development” (Các vấn đề kinh tế - xã hội và môi trường trong phát triển), Nxb Tài chính, ISBN 9786047928118.

9. Trần Văn Phòng, Nguyễn Thị Hoài Thanh (2021), *Vietnam's cultural values system with developing school culture (Hệ giá trị văn hóa Việt Nam trong xây dựng văn hóa học đường, Kỷ yếu hội thảo quốc tế “1st Hanoi International Forum on pedagogical and educational sciences”* (Diễn đàn lần thứ nhất về khoa học giáo dục và sư phạm), Nxb Đại học Quốc gia Hà Nội, ISBN 976-604-342-795-0, Hà Nội.
10. Nguyễn Thị Hoài Thanh (2021), *Vietnamese culture as a soft power tool for socio-economic development (Sức mạnh mềm văn hóa Việt Nam trong phát triển kinh tế - xã hội, Hội thảo quốc tế “Văn hóa, giáo dục và du lịch với phát triển kinh tế”*, Nhà xuất bản Thông tin và Truyền thông, Đà Lạt, ISBN 978-604-80-5756-5.
11. Nguyễn Thị Hoài Thanh (2021), *Solutions to conserve the value in the architecture culture of the Northeast Vietnam* (Một số giải pháp bảo tồn những giá trị văn hóa kiến trúc nhà ở vùng Đông Bắc Việt Nam hiện nay), Kỷ yếu hội thảo quốc tế “Polish - Vietnamese experience in preservation and conservation” (kinh nghiệm Việt Nam - Ba Lan trong bảo quản hiện vật và bảo tồn di sản kiến trúc), Nxb Khoa học kỹ thuật, ISBN 9786046721062, Kielce (Poland).
12. Trần Văn Phòng, Nguyễn Thị Hoài Thanh (2022), *Role of culture in teacher training in the North mountain of Vietnam* (Vai trò của văn hóa trong đào tạo giáo viên ở miền núi phía Bắc Việt Nam), Kỷ yếu Hội thảo khoa học quốc tế ICTER 2021 với chủ đề “Training teachers, Education managers for ethnic minority mountainous, advantaged Areas” (Đào tạo giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục cho vùng dân tộc thiểu số, miền núi và vùng khó khăn), Nxb Đại học Thái Nguyên, ISBN 978-604-43-50031-8.
13. Nguyễn Thị Hoài Thanh (2022), *Phát huy sức mạnh mềm văn hóa Việt Nam trong bối cảnh toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế*, Kỷ yếu Hội thảo quốc gia “Xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam: Lý luận và thực tiễn”, Nxb Đà Nẵng, ISBN 9786048467224.
14. Nguyễn Thị Hoài Thanh (2022), *Khai thác các giá trị di sản văn hóa Việt Nam trong phát triển kinh tế du lịch*, Kỷ yếu Hội thảo quốc gia “Nguồn nhân lực và động lực phát triển đất nước”, Nxb Tài chính, ISBN 978-604-79-3365-5.